

Số: 694 /QĐ-HVTTNVN

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chi trả chế độ miễn, giảm học phí cho sinh viên
đợt 1 học kỳ 01, năm học 2022 - 2023

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN THANH THIẾU NIÊN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 1769/QĐ-TTg ngày 10/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cấp Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam thành cơ sở giáo dục đại học công lập trong hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 3260/QĐ-TWĐTN ngày 10/5/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét hồ sơ đề nghị miễn, giảm học phí của sinh viên; đề nghị của Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Miễn, giảm học phí học kỳ I năm học 2022 - 2023 cho 230 sinh viên hệ chính quy tại Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam, trong đó:

- Miễn học phí cho 105 sinh viên.
- Giảm 70% học phí cho 115 sinh viên.
- Giảm 50% học phí cho 11 sinh viên.

(có danh sách kèm theo)

Điều 2. Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên; phòng Kế hoạch - Tài vụ; các đơn vị và cá nhân có liên quan; các sinh viên có tên tại Điều 1 thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu TC-HC.



GIÁM ĐỐC

TS. Nguyễn Hải Đăng

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2022 - 2023

(ban hành kèm quyết định số 694 /QĐ-HVTTNVN ngày 05 /12/2022 của Giám đốc Học viện)

I. DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN HỌC PHÍ HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2022 - 2023

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Nơi sinh	Lớp	Đối tượng	Ghi chú
KHÓA 8									
1	201902022	Hoàng Thị	Huế	04/04/2001	Nùng	Cao Bằng	K8TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
2	201902018	Triệu Thị	Hiền	09/04/2001	Dao	Bắc Kạn	K8TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
3	201902031	Củng Thị	Mến	28/12/2001	Pu Páo	Hà Giang	K8TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người vùng điều kiện khó khăn	
4	201902056	Lương Thị Quỳnh	Trang	05/06/2001	Bồ Y	Lào Cai	K8TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người vùng điều kiện khó khăn	
5	201902035	Lò Thúy	Nga	11/08/2001	Cống	Lai Châu	K8TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người vùng điều kiện khó khăn	
6	201902012	Đào Thị	Hà	05/10/2001	Thái	Lai Châu	K8TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
7	201906108	Vi Thị Thu	Trang	29/12/2001	Tày	Đắk Lắk	K8CC1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
8	201906096	Lý Thị	Thơm	13/4/2001	Dao	Hà Giang	K8CC1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
9	201906061	Ngũ Thị	Linh	18/10/2001	Bồ Y	Hà Giang	K8CC2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người vùng điều kiện khó khăn	
10	2019030025	Phón Thị	Luu	27/09/2001	Sán chỉ	Cao Bằng	K8XH	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
11	2021030003	Lục Thị	Ánh	19/10/2001	Tày	Cao Bằng	K8XH	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
12	2019030042	Lục Thu	Thủy	26/08/2001	Nùng	Cao Bằng	K8XH	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Nơi sinh	Lớp	Đối tượng	Ghi chú
13	2019010017	Ngũ Thu	Hường	28/8/2001	Bồ Y	Hà Giang	K8D1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người vùng điều kiện khó khăn	
14	2019010030	Ma Thị Phương	Thảo	27/11/2001	Tày	Tuyên Quang	K8D1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
15	2019010008	Hoàng Hữu	Cường	20/11/2001	Tày	Bắc Kạn	K8D1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
16	2019010018	Hồ Thị Minh	Kiều	28/3/2001	Vân Kiều	Quảng Trị	K8D1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
17	2019050022	Giàng A	Hồng	30/11/2001	Mông	Đắk Lắk	K8NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
18	2019050009	Hàng Thị	Cô	24/9/2000	Mông	Lai Châu	K8NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
19	2019050023	Trương Thị	Huế	15/3/2000	Thổ	Nghệ An	K8NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
20	2019040152	Lương Thị	Thài	22/06/2001	Nùng	Cao Bằng	K8L2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
21	2018040085	Giàng Thị	Phánh	08/02/2000	Mông	Sơn La	K8L2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
22	2019040171	Ma Thị Huyền	Trâm	12/4/2001	Tày	Tuyên Quang	K8L2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
23	2019040154	Cháng Văn	Thắng	05/08/2000	Nùng	Hà Giang	K8L2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
24	2019040001	Hoàng Đại	An	21/11/2000	Nùng	Cao Bằng	K8L2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
25	20199040140	Pờ Sín	Phúc	02/09/2001	Pa Dí	Lào Cai	K8L2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
26	2019040075	Đào Việt	Hưng	10/5/2000	Tày	Cao Bằng	K8L3	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
27	2019040131	Phan Tuyết	Nhung	16/01/2000	Tày	Cao Bằng	K8L3	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Nơi sinh	Lớp	Đối tượng	Ghi chú
28	2019040162	Quảng Văn	Thế	05/03/2001	Thái	Điện Biên	K8L3	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
29	2019040127	Lò Văn	Nguyên	14/03/2001	Thái	Điện Biên	K8L3	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
KHÓA 9									
30	202002008	Nông Thị Kim	Chi	04/11/2002	Tày	Cao Bằng	K9TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
31	202002007	Cao Yên	Chi	10/12/2002	Tày	Bắc Kạn	K9TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
32	202002029	Bùi Văn	Lộc	04/02/2001	Mường	Hòa Bình	K9TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
33	202002047	Phan Thị Thùy	Trang	20/01/2001	Nùng	Bắc Kạn	K9TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
34	202006166	Lê Thị Hồng	Thơm	20/9/2002	Mường	Hà Nội	K9CC3	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
35	202006137	Bùi Thị	Nhung	05/08/2002	Mường	Hòa Bình	K9CC3	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
36	202003021	Lường Thanh	Hoàng	03/08/2002	Tày	Hòa Bình	K9XH	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
37	202003036	Châu Thị	Mũa	10/04/2002	Mông	Lào Cai	K9XH	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
38	202003039	Hà Tổ	Như	03/04/2002	Thái	Hòa Bình	K9XH	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
39	202003026	Ngôn Thị	Kiều	22/6/2002	Tày	Cao Bằng	K9XH	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
40	202001012	Ly Hu	Giá	15/12/2001	La Hủ	Lai Châu	K9D	Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người vùng điều kiện khó khăn	
41	202001017	La Thị	Huân	19/12/2002	Dao	Hà Giang	K9D	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Nơi sinh	Lớp	Đối tượng	Ghi chú
42	2020001030	Vừ A	Nù	02/09/1999	Mông	Điện Biên	K9D	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
43	202001026	Chèo Mẫy	My	03/04/2002	Dao	Lai Châu	K9D	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
44	202005034	Bùi Văn	Hoàn	27/9/2002	Mường	Hòa Bình	K9NN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
45	202005029	Đèo Thị Thu	Hiền	22/11/2002	Thái	Lai Châu	K9NN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
46	202005055	Mùa Thị	Mai	10/02/2001	Mông	Sơn La	K9NN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
47	202005062	Nguyễn Thị	Nhâm	01/10/2002	Tày	Hà Giang	K9NN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
48	202005073	Sùng Tiến	Thành	10/09/2002	Mông	Yên Bái	K9NN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
49	202004144	Sùng A	Tính	23/10/2000	Mông	Điện Biên	K9L2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
50	202004123	Tráng A	Phù	12/4/2000	Mông	Điện Biên	K9L3	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
51	202004080	Hoàng Thị	Linh	11/10/2002	Tày	Bắc Kạn	K9L3	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
KHÓA 10									
52	202102095	Bùi Thị	Tú	09/01/2003	Mường	Hòa Bình	K10TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
53	202102087	Nguyễn Thị	Thùy	17/02/2001	Tày	Lạng Sơn	K10TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
54	202102019	Vang Thanh	Dũng	07/09/2003	Thái	Nghệ An	K10TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
55	202102044	Nông Thị	Liên	10/06/2003	Tày	Cao Bằng	K10TN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Nơi sinh	Lớp	Đối tượng	Ghi chú
56	202102050	Lê Thiên	Lộc	27/4/2003	Tày	Bắc Kạn	K10TN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
57	202106160	Lưu Tổ	Huyền	31/10/2003	Ngái	Cao Bằng	K10CC4	Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người vùng điều kiện khó khăn	
58	202106089	Hoàng Thị	Dung	10/05/2002	Nùng	Lạng Sơn	K10CC4	dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và cận nghèo	
59	202106327	Mùi Thị	Tâm	17/6/2002	Mường	Sơn La	K10CC7	dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và cận nghèo	
60	202103087	Ngô Thị	Tĩnh	08/07/2002	Mông	Cao Bằng	K10XH1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
61	202103031	Hoàng Thị Thu	Hằng	28/5/2003	Nùng	Cao Bằng	K10XH1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
62	202103072	Lù Kí	Pư	20/5/2003	Hà Nhi	Lai Châu	K10XH2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
63	202103040	Hoàng Thị	Huế	11/05/2003	Tày	Bắc Kạn	K10XH2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
64	202103090	Đinh Thị	Tre	02/10/2003	KDong	Quảng Ngãi	K10XH2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
65	202103082	Bùi Thị	Thoa	05/07/2003	Mường	Hòa Bình	K10XH2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
66	202103042	Hồ Thị	Hương	20/9/2003	Vân Kiều	Quảng Trị	K10XH2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
67	202105042	Ngân Thị	Huyền	19/04/2003	Thái	Sơn La	K10D	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
68	202101020	Lương Khánh	Hòa	14/12/2002	Thái	Nghệ An	K10D	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
69	202101007	Hà Thị	Chi	19/1/2003	Mường	Đắk Lắk	K10D	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
70	202105036	Nông Văn	Hưng	08/08/2003	Tày	Lạng Sơn	K10NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Nơi sinh	Lớp	Đối tượng	Ghi chú
71	202105022	Lò Thị	Dung	14/11/2003	Thái	Lai Châu	K10NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
72	202105109	Bùi Thế	Vũ	20/2/2003	Mường	Hòa Bình	K10NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
73	202105102	Hồ Văn	Tiền	26/11/2002	Vân Kiều	Quảng Trị	K10NN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
74	202105039	Trần Thị Thanh	Huyền	26/3/2003	Tày	Yên Bái	K10NN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
75	202104290	Cam Thị	Thảo	01/10/2003	Nùng	Cao Bằng	K10L2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
76	202104136	Bùi Thị Khánh	Huyền	28/11/2003	Mường	Hòa Bình	K10L4	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
77	202104052	Lò Văn	Cường	19/03/2003	Thái	Lai Châu	K10L4	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
78	202104258	Cù Lê Nhật	Quyên	07/06/2003	Thái	Phú Thọ	K10L6	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
79	202104048	Chang A	Chùa	17/10/2003	Mông	Điện Biên	K10L6	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
80	2021020060	Bo Bo Thị Mỹ	Tâm	29/12/2002	RagLai	Khánh Hòa	PVMN	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
81	2020020003	Mẫu Tuấn	Anh	28/4/2001	RagLai	Khánh Hòa	PVMN	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo , cận nghèo	
Toàn khóa									
82	2019010007	Quách Thị Linh	Chi	15/11/2001	Mường	Hòa Bình	K8D1	Thân nhân người có công	
83	201920243	Lê Thu	Phương	22/12/2001	Kinh	Hà Nội	K8TN1	Thân nhân người có công	
84	201902020	Trần Minh	Hiếu	07/12/2001	Kinh	Hà Nội	K8TN1	Thân nhân người có công	

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Nơi sinh	Lớp	Đối tượng	Ghi chú
85	201906077	Nguyễn Đức	Nghị	09/7/2000	Kinh	Bắc Ninh	K8CC2	Sinh viên khuyết tật	
86	2019030018	Nguyễn Thị	Huyền	28/11/2001	Kinh	Hà Nội	K8XH	Sinh viên mồ côi	
87	202003011	Nguyễn Thị Hương	Giang	20/05/2002	Mường	Hòa Bình	K9XH	Sinh viên mồ côi	
88	202003022	Nguyễn Thị	Huệ	09/02/2002	Kinh	Hà Nội	K9XH	Thân nhân người có công	
89	202003032	Nguyễn Phương	Linh	02/03/2002	Kinh	Hà Nội	K9XH	Sinh viên khuyết tật	
90	202004023	Nguyễn Công	Bình	16/03/2001	Kinh	Quảng Nam	K9L1	Sinh viên khuyết tật	
91	202004024	Nguyễn Mai Quế	Chi	25/01/2002	Kinh	Hà Nội	K9L2	Thân nhân người có công	
92	202004106	Lý Trà	My	10/10/2002	Kinh	Hà Nội	K9L2	Thân nhân người có công	
93	202004074	Mạc Trần	Khánh	20/03/2002	Kinh	Hải Dương	K9L3	Thân nhân người có công	
94	202102051	Đào Khánh	Ly	01/01/2003	Kinh	Hà Nội	K10TN1	Sinh viên mồ côi	
95	202106322	Đặng Thị Thảo	Sương	08/10/2003	Kinh	Đắk Lắk	K10CC2	Thân nhân người có công	
96	202106045	Trần Tiến	Anh	22/9/2003	Kinh	Phú Thọ	K10CC3	Sinh viên mồ côi	
97	202106304	Lê Đức Minh	Quang	08/11/2002	Kinh	Thanh Hóa	K10CC5	Sinh viên khuyết tật	
98	202106305	Lê Thị	Quý	01/06/2003	Kinh	Gia Lai	K10CC6	Thân nhân người có công	
99	202006152	Đặng Đình	Quyền	18/1/2022	Kinh	Hải Phòng	K10CC7	Thân nhân người có công	

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Nơi sinh	Lớp	Đối tượng	Ghi chú
100	202103095	Đỗ Thanh	Tùng	26/3/2001	Kinh	Vĩnh Phúc	K10XH1	Sinh viên khuyết tật	
101	202107038	Trương Ngọc	Quyên	18/6/2003	Kinh	Bắc Ninh	K10TLH	Sinh viên khuyết tật	
102	202107048	Ngô Thu	Trang	04/07/2003	Kinh	Nghệ An	K10TLH	Thân nhân người có công	
103	202104218	Nguyễn Quang	Nguyên	11/08/2003	Kinh	Bắc Giang	K10L2	Thân nhân người có công	
104	202104310	Hoàng Quang Vũ	Tiến	11/10/2003	Kinh	Hà Nội	K10L4	Sinh viên khuyết tật	
105	202104066	Lò Kim	Đông	23/08/2003	Mảng		K10L6	Thân nhân người có công	

II. DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC GIẢM HỌC PHÍ HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2022 - 2023

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Nơi sinh	Lớp	Đối tượng	Ghi chú
GIẢM 70%									
KHÓA 8									
1	201902052	Hoàng Mai	Thúy	09/11/2001	Thái	Sơn La	K8TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
2	201902003	Lèo Ngân Tiểu	Băng	23/10/2001	Thái	Nghệ An	K8TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
3	201902028	Nông Thị	Luyện	30/1/2001	Tày	Cao Bằng	K8TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
4	201902033	Long Trà	My	19/08/2001	La Chí	Hà Giang	K8TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
5	201902008	Nông Thị	Dung	12/10/2001	Nùng	Cao Bằng	K8TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
6	201902051	Lò Thị	Thu	28/3/2001	Thái	Điện Biên	K8TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
7	201902045	Hoàng Thị	Quỳnh	22/4/2001	Nùng	Lạng Sơn	K8TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
8	201902058	Đinh Anh	Tú	11/6/2001	Mường	Phú Thọ	K8TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
9	201902014	Triệu Thị Thu	Hà	04/03/2001	Tày	Bắc Kạn	K8TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
10	201906118	Nguyễn Hải	Yến	11/09/2001	Tày	Hà Giang	K8CC2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
11	2019030026	Lò Văn	Nam	30/07/2001	Thái	Sơn La	K8XH	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
12	2019030004	Đinh Thành	Công	21/11/2000	Mường	Sơn La	K8XH	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Nơi sinh	Lớp	Đối tượng	Ghi chú
13	2019030014	Hoàng Thị Kim	Hồng	31/7/2001	Tày	Hà Giang	K8XH	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
14	2019030020	Sễn Thu	Liễu	09/03/2001	Nùng	Hà Giang	K8XH	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
15	2019010042	Lò Long	Vĩ	16/7/2001	Thái	Lai Châu	K8D1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
16	2019010012	Quảng Văn	Hà	29/4/2001	Thái	Sơn La	K8D1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
17	2019010033	Cam Thị	Thom	09/08/2000	Nùng	Cao Bằng	K8D1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
18	2019010040	Vì Văn	Tuấn	07/12/2001	Thái	Sơn La	K8D1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
19	2019010009	Lò Văn	Đạt	06/07/2001	Thái	Sơn La	K8D1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
20	2019010041	Vi Thị	Uyên	28/2/2001	Tày	Lạng Sơn	K8D1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
21	2019010024	Khoàng Thị	Ngọc	19/10/2001	Thái	Lai Châu	K8D1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
22	2019010014	Bạc Thị	Hạnh	06/08/2001	Thái	Sơn La	K8D1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
23	2019050025	Ninh Văn	Hùng	08/05/2001	Sán Chi	Quảng Ninh	K8NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
24	2019050028	Bùi Thị Thùy	Linh	26/2/2001	Mường	Hòa Bình	K8NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
25	2019050041	Hoàng Thị	Thơ	17/1/2001	Tày	Bắc Giang	K8NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
26	2019050031	Lò Thị Sắc	Ly	24/10/2001	Thái	Lai Châu	K8NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
27	2019050007	Bùi Văn	Cảnh	30/7/2000	Mường	Hòa Bình	K8NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Nơi sinh	Lớp	Đối tượng	Ghi chú
28	2019050032	Lò Phương	Nam	20/8/2001	Tày	Hòa Bình	K8NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
29	2019040102	Dương Mỹ	Lộc	21/11/2001	Tày	Yên Bái	K8L1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
30	2019040040	Lý Thị	Diện	28/08/2000	Dao		K8L1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
31	2019040106	Chu Hoàng	Luận	03/06/2000	Tày	Cao Bằng	K8L2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
32	2019040113	Hà Đức	Minh	14/10/2001	Nùng	Cao Bằng	K8L2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
33	2019040164	Lò Văn	Thương	22/08/2001	Thái	Điện Biên	K8L3	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
34	2019040135	Lò Thị Vân	Oanh	05/8/2001	Thái	Điện Biên	K8L3	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
35	2019040144	Tòng Thị	Quý	28/12/2001	Thái	Sơn La	K8L3	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
36	2019040166	Lý Thu	Thủy	19/03/2001	Tày	Hà Giang	K8L3	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
37	2019040058	Bùi Thị	Hạnh	01/08/2001	Mường	Hòa Bình	K8L3	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
38	2019040090	Chư A	Lật	08/05/1998	Mông	Sơn La	K8L3	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
KHÓA 9									
39	202002032	Lò Văn	Nghiep	09/12/2002	Thái	Sơn La	K9TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
40	202002016	Hồ Thị	Duyên	02/09/2002	Vân Kiều	Quảng Trị	K9TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
41	202002013	Trần Văn	Dũng	01/12/2001	Nùng	Cao Bằng	K9TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Nơi sinh	Lớp	Đối tượng	Ghi chú
42	202002042	Lò Thị	Thương	17/02/2002	Thái	Điện Biên	K9TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
43	202002043	Lục Thị	Thuỷ	08/02/2002	Thái	Thanh Hóa	K9TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
44	202002031	Tòng Thị Hằng	Nga	07/05/2002	Thái	Điện Biên	K9TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
45	202002006	Vy Thị	Anh	19/10/2001	Nùng	Lạng Sơn	K9TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
46	202002052	Vi Anh	Tuấn	25/02/2001	Thái	Nghệ An	K9TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
47	202002026	Quảng Sơn	Lâm	07/02/2002	Thái	Điện Biên	K9TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
48	202002025	Nông Thị	Khuyên	05/08/2002	Nùng	Cao Bằng	K9TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
49	202002038	Chu Văn	Sáng	03/01/2002	Cao Lan	Bắc Giang	K9TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
50	202002040	Mùi Đức	Thắng	03/5/2002	Mường	Sơn La	K9TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
51	202006019	Phùng Hồng	Ánh	01/01/2002	Nùng	Yên Bái	K9CC1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
52	202006013	Tòng Thị Lan	Anh	20/9/2002	Thái	Sơn La	K9CC2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
53	202003015	Phùng Thị	Hạ	12/09/2002	Mường	Sơn La	K9XH	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
54	202003045	Hà Thị	Quý	11/10/2002	Mường	Sơn La	K9XH	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
55	202003017	Nguyễn Kim	Hằng	09/08/2002	Tày	Hà Giang	K9XH	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
56	202003055	Quảng Thị	Thom	28/09/2002	Thái	Điện Biên	K9XH	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Nơi sinh	Lớp	Đối tượng	Ghi chú
57	202003053	Thắm Thị Hồng	Thi	22/06/2002	Tày	Cao Bằng	K9XH	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
58	202003054	Quàng Văn	Thị	02/02/2002	Thái	Lai Châu	K9XH	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
59	202001001	Bùi Thị Lan	Anh	27/9/2002	Mường	Hòa Bình	K9D	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
60	202001007	Nguyễn Tiến	Đạt	26/12/1998	Tày	Cao Bằng	K9D	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
61	2020001039	Lường Xuân	Thu	22/5/2002	Thái	Điện Biên	K9D	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
62	202001038	Yang	Thìn	17/8/2002	Ja rai	Gia Lai	K9D	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
63	202001050	Ngân Thị Thúy	Vân	01/06/2002	Thái	Thanh Hóa	K9D	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
64	202005033	Nguyễn Minh	Hiếu	11/03/2002	Tày	Hà Giang	K9NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
65	202005053	Lường Thị Cẩm	Ly	03/03/2002	Thái	Sơn La	K9NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
66	202005078	Lò Văn	Thích	21/12/2002	Thái	Điện Biên	K9NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
67	202005067	Tần A	Páo	04/01/2002	Dao	Lào Cai	K9NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
68	202005035	Hà Duy	Hoàng	10/10/2001	Thái	Thanh Hóa	K9NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
69	202005077	Vàng A	Thệnh	01/04/1999	Mông	Điện Biên	K9NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
70	202005066	Lù Thị	Oanh	22/8/2002	Thái	Lai Châu	K9NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
71	202005013	Mã Hoàng Anh	Chi	04/08/2001	Tày	Cao Bằng	K9NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Nơi sinh	Lớp	Đối tượng	Ghi chú
72	202005060	Dương Thị	Nga	17/2/2002	Mông	Hà Giang	K9NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
73	202005025	Hà Tùng	Dương	21/4/2002	Thái	Sơn La	K9NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
74	202005071	Lò Thị	Quỳnh	10/02/2002	Thái	Lai Châu	K9NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
75	202005083	Lý Thùy	Trang	23/3/2002	Nùng	Lạng Sơn	K9NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
76	202005049	Cà Văn	Long	01/11/2002	Thái	Sơn La	K9NN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
77	202005042	Tráng A	Kho	20/11/2002	Mông	Lào Cai	K9NN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
78	202005063	Lù Thị	Nhàn	20/11/2002	Thái	Sơn La	K9NN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
79	2020005023	Lò Thị	Dung	18/7/2002	Thái	Lai Châu	K9NN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
80	2020005072	Cà Thị	Son	20/6/2002	Thái	Lai Châu	K9NN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
81	2020005045	Lường Thị	Lệ	15/7/2002	Thái	Lai Châu	K9NN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
82	202005014	Nguyễn Thị	Chi	25/8/2002	Tày	Hà Giang	K9NN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
83	2020005052	Triệu Đức	Long	05/10/2002	Nùng	Bắc Kạn	K9NN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
84	202005032	Lộc Trung	Hiếu	09/07/2001	Sán Diu	Lạng Sơn	K9NN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
85	202005086	Nông Văn	Tùy	27/3/2002	Tày	Cao Bằng	K9NN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
86	202005038	Lò Xi	Hừ	03/02/2002	Hà Nhi	Lai Châu	K9NN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Nơi sinh	Lớp	Đôi tượng	Ghi chú
87	202005003	Hà Đức	Anh	19/9/2001	Thái	Sơn La	K9NN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo	
88	202004153	Lò Thị	Thảo	09/12/2001	Thái	Sơn La	K9L1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
89	202004050	Nông Thị Thu	Hằng	05/06/2002	Nùng	Cao Bằng	K9L1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
KHÓA 10									
90	202102027	Sầm Mai	Hoa	07/05/2003	Nùng	Hà Giang	K10TN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
91	202102072	Hoàng Trường	Sơn	25/11/2002	Tày	Cao Bằng	K10TN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
92	202102088	Lò Văn	Tiến	22/3/2003	Thái	Điện Biên	K10TN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
93	202106057	Mùi Thị	Ban	01/01/2003	Mường	Sơn La	K10CC1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
94	202106327	Mùi Thị	Tâm	17/06/2002	Mường	Sơn La	K10CC7	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
95	202103069	Hoàng Phương	Nhung	01/03/2003	Tày	Lạng Sơn	K10XH1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
96	202103043	Bùi Thị	Hương	20/9/2002	Nùng	Lạng Sơn	K10XH1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
97	202103033	Đổng Thị Minh	Hiền	16/10/2003	Tày	Bắc Kạn	K10XH1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
98	202103096	Giàng Mí	Và	07/08/2003	Mông	Hà Giang	K10XH2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
99	202107035	Nông Thị Bích	Phương	25/12/2003	Nùng	Cao Bằng	K10TLH	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
100	202101012	Bùi Quý	Dương	24/10/2003	Mường	Hòa Bình	K10D	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Nơi sinh	Lớp	Đối tượng	Ghi chú
101	202101006	Lương Tiến	Cầm	23/10/2003	Tày	Thái Nguyên	K10D	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
102	2020101025	Triệu Kim	Hùng	24/5/2002	Dao	Cao Bằng	K10D	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
103	202101031	Bạc Cầm Diệu	Huyền	08/7/2003	Thái	Sơn La	K10D	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
104	202101057	Ma Hồng	Sơn	23/4/2002	Tày	Thái Nguyên	K10NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
105	2021105014	Chá A	Chung	03/02/2002	Mông	Điện Biên	K10NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
106	202105010	Bàn Hữu	Bảo	01/02/1999	Dao	Tuyên Quang	K10NN1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
107	202105100	Mông Thị Như	Thùy	04/01/2003	Tày	Cao Bằng	K10NN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
108	20215085	Khà Ngọc	Sơn	06/10/2003	Thái	Hòa Bình	K10NN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
109	202105079	Bùi Diệu	Quỳnh	04/11/2003	Mường	Hòa Bình	K10NN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
110	202105083	Lò Thái	Sơn	30/7/2003	Thái	Hòa Bình	K10NN2	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
111	202104337	Lò Văn	Tướng	10/12/2003	Thái	Sơn La	K10L1	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
112	202104340	Linh Khắc	Uy	30/08/2002	Nùng	Đắk Nông	K10L4	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
113	202104082	Mùa Thị	Duyên	03/07/2003	Hmong	Điện Biên	K10L4	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
114	202104114	Đàm Thị	Hội	15/11/2002	Tày	Cao Bằng	K10L6	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	
115	2021020015	Cao Quốc	Doanh	17/3/2003	RagLai	Khánh Hòa	PVMN	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn	

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Dân tộc	Nơi sinh	Lớp	Đối tượng	Ghi chú
GIẢM 50%									
1	2019030024	Bùi Thị Hồng	Loan	21/10/2001	Kinh	Quảng Ninh	K8XH	Bố mẹ bị tai nạn lao động được hưởng trợ cấp thường xuyên	
2	2019010003	Nguyễn Tiến	Anh	23/01/2001	Kinh	Quảng Ninh	K8D1	Bố mẹ bị tai nạn lao động được hưởng trợ cấp thường xuyên	
3	2019050040	Đỗ Phương	Thảo	01/02/2001	Kinh	Quảng Ninh	K8NN	Bố mẹ bị tai nạn lao động được hưởng trợ cấp thường xuyên	
4	2019040067	Hoàng Việt	Hoàng	22/03/2001	Nùng	Lạng Sơn	K8L3	Bố mẹ bị tai nạn lao động được hưởng trợ cấp thường xuyên	
5	2019040159	Đỗ Thị Phương	Thảo	27/11/2001	Kinh	Quảng Ninh	K8L3	Bố mẹ bị tai nạn lao động được hưởng trợ cấp thường xuyên	
6	2019040074	Trần Thị Thu	Huệ	22/01/2001	Kinh	Hòa Bình	K8L2	Bố mẹ bị tai nạn lao động được hưởng trợ cấp thường xuyên	
7	202004048	Trần Thanh	Hà	04/12/2002	Kinh	Thái Nguyên	K9L1	Bố mẹ bị tai nạn lao động được hưởng trợ cấp thường xuyên	
8	202106216	Nguyễn Khánh	Linh	22/7/2003	Kinh	Bắc Giang	K10CC3	Bố mẹ bị tai nạn lao động được hưởng trợ cấp thường xuyên	
9	202107009	Hoàng Thị Yến	Chi	20/11/2003	Kinh	Phú Thọ	K10TLH	Bố mẹ bị tai nạn lao động được hưởng trợ cấp thường xuyên	
10	202104186	Nguyễn Hữu	Minh	01/03/2003	Kinh	Thanh Hóa	K10L6	Bố mẹ bị tai nạn lao động được hưởng trợ cấp thường xuyên	
11	202101070	Nguyễn Bảo	Trung	21/01/2003	Kinh	Hà Nội	K10D	Bố mẹ bị tai nạn lao động được hưởng trợ cấp thường xuyên	

**Danh sách bao gồm: 105 sinh viên được miễn 100% học phí
115 sinh viên được giảm 70% học phí
11 sinh viên được giảm 50% học phí**